

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI CHÂU
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày: 08/9/2017.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Hà Bá Khiên; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; nơi cư trú: Xóm Cha, xã Tòng Đậu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Ông Lương Khắc Tiệp; nghề nghiệp: Phó trưởng phòng Nội vụ huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2017/HSST ngày 09/8/2017 đối với bị cáo:

Hà Văn Tr, sinh ngày 15/9/1991, tại M, Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm B, xã X, huyện M, tỉnh Hòa Bình; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Hà Văn T, sinh năm 1964 và bà Hà Thị Q, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Bàn Thị H, sinh năm 1986 (ly hôn ngày 22/8/2017), bị cáo 01 con tên là Hà Thị Khánh Nh, sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/5/2017, chuyển tạm giam từ ngày 31/5/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

- Anh Ngân Văn Th, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Anh Phạm Xuân K, sinh năm 1995; nơi cư trú: Bản Cá, xã T, huyện Qu, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- Chị Bùi Thị B, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm X, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Anh Vi Đức Ch, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm Ng, xã M, huyện Mai C, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Ông Ngô Văn Tr, sinh năm 1942; nơi cư trú: Xóm Th, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Hà Văn T, sinh năm 1964; nơi cư trú: Xóm B, xã X, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Tiến B, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hà Văn Tr bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tối ngày 10/5/2017 Hà Văn Tr vào Trung tâm y tế huyện M để ngủ, khoảng 3 giờ ngày 11/5/2017 Tr nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã đi lên tầng 2, khoa nội nhi và phát hiện 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA X, màu xanh lá lắp sim số thuê bao 0981052849 để ở đầu giường bệnh nhân số 4. Nằm trên giường có anh Phạm Xuân K, sinh năm 1995 và vợ là Hà Thị L, sinh năm 1996, cùng trú tại Bản C, xã Tr, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, lợi dụng anh K và vợ ngủ say Tr đã lén lút lấy chiếc điện thoại bỏ túi quần. Sau đó Tr đi xuống tầng 1 đến khoa ngoại sản thì thấy anh Ngân Văn Th, sinh năm 1979, trú tại: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình đang nằm ngủ trên giường xếp ngoài hành lang đối diện cầu thang lên tầng 2, anh Th để trên ngực 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J5, màu vàng đồng, lắp sim số thuê bao 01667559957, quan sát không thấy ai, Tr tiến lại và lén lút cầm chiếc điện thoại của anh Th cho vào túi quần rồi ra ngoài ghé đá ở gần cổng Trung tâm y tế huyện M tắt nguồn, tháo sim hai chiếc điện thoại vừa trộm được vứt vào thùng rác gần đó. Đến khoảng 08 giờ ngày 11/5/2017 Tr đi bộ lên Trung tâm y tế dự phòng huyện M để uống thuốc METHADONE thì gặp Bùi Ngọc L, sinh năm 1971, trú tại xóm T, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Tr nhờ L mang chiếc điện thoại NOKIA X, màu xanh trộm được mang đi cầm cố tại cửa hàng di động Văn S, tại Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. L và Tr cùng vào cửa hàng Văn S và trực tiếp cầm cố NOKIA X, màu xanh với chị Nguyễn Thị Q là vợ chủ cửa hàng được 400.000 đồng và đưa toàn bộ tiền cho Tr, sau đó cả hai cùng lên xã P, huyện M chơi. Đến 13 giờ cùng ngày Tr và L cùng về thị trấn Mai Châu, đến cửa hàng Văn S Trọng tiếp tục nhờ L vào bán chiếc điện thoại SAMSUNG GALAXY J5, Tr nói với L là điện thoại của Tr, do cần tiền nên muốn bán. L đồng ý vào cửa hàng Văn S bán chiếc điện SAMSUNG GALAXY J5 cho chị Q với giá 1.250.000 đồng và đưa toàn bộ tiền cho Tr.

Ngày 25/5/2017, Hà Văn Tr đến Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản tại Trung tâm y tế huyện M.

Tại cơ quan điều tra Hà Văn Tr còn khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại cùng phương thức, thủ đoạn tại Trung tâm y tế huyện M 03 lần vào các ngày khác nhau:

Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 21/4/2017, tại tầng 2 thuộc khoa nhiệt đới Trung tâm y tế huyện M, Tr trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME, màu vàng đồng, lắp sim số thuê bao 01658750654 của anh Vi Đức Ch, sinh năm 1991, trú tại: Xóm Ng, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/4/2017 Tr đến cửa hàng Văn S thuộc tiểu khu 4, thị trấn M cầm cố chiếc điện thoại được 3.500.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 06 giờ ngày 02/5/2017 lợi dụng lúc Phòng sơ sinh thuộc tầng 2 khoa Nội nhi Trung tâm y tế huyện M không có người, Tr vào lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu MICROSOFT LUMIA 640 màu đen, lắp sim số thuê bao 01633286281 của chị Bùi Thị B, sinh năm 1987, trú tại: Xóm X, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình để trên đầu giường bệnh nhân số 11. Khoảng 08 giờ cùng ngày Tr đến cửa Văn S thuộc tiểu khu 4, thị trấn M bán chiếc điện thoại vừa trộm được của chị B với số tiền 250.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 16/5/2017, tại phòng nội 5+6 của Trung tâm y tế huyện Mai Châu, lợi dụng ông Ngô Văn Tr, sinh năm 1942, trú tại: Xóm Th, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình ngủ say, Hà Văn Tr đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1280 màu trắng lắp sim số thuê bao 01699658131 ông Tr để ở đầu giường bệnh số 15. Khoảng 08 giờ cùng ngày Tr đến cửa Văn S thuộc tiểu khu 4, thị trấn M bán chiếc điện thoại vừa trộm được của ông Tr với số tiền 100.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 30 ngày 30/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mai Châu kết luận:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA X, màu xanh đã qua sử dụng có giá 630.000 đồng (sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J5, màu vàng đồng đã qua sử dụng có giá 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số 34 ngày 14/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mai Châu kết luận:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu trắng, số IMEI 352434058973514, đã qua sử dụng có giá 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME, màu vàng đồng, đã qua sử dụng có giá 4.350.000 đồng (bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MICROSOFT LUMIA 640, màu đen, đã qua sử dụng có giá 1.050.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 25/VKS-HS ngày 09/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố Hà Văn Tr về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1 và 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn Tr từ 12 đến 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/5/2017.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA X, màu xanh đã qua sử dụng của anh Phạm Xuân K; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu trắng, số IMEI 352434058973514 đã qua sử dụng của ông Ngô Văn Tr do bị cáo trộm cắp đã thu hồi được và đã trả lại cho người bị hại. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Q, Nguyễn Tiến B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên không đề nghị giải quyết.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J5, màu vàng đồng đã qua sử dụng của anh Ngân Văn Th, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME, màu vàng đồng, đã qua sử dụng của anh Vi Đức Ch và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MICROSOFT LUMIA 640, màu đen, đã qua sử dụng của chị Bùi Thị B là vật chứng của vụ án do cửa hàng điện thoại Văn S đã bán cho người khác không rõ địa chỉ, tên, tuổi nên cơ quan Công an không thu hồi được. Quá trình điều tra anh Ngân Văn Th yêu cầu bị cáo Hà Văn Tr bồi thường 2.000.000 đồng, anh Vi Đức Ch yêu cầu bị cáo Hà Văn Tr bồi thường 2.500.000 đồng và chị Bùi Thị B yêu cầu bị cáo Hà Văn Tr bồi thường 1.300.000 đồng. Ngày 20/7/2017 anh Ngân Văn Th, anh Vi Đức Ch, chị Bùi Thị B và ông Hà Văn T là bố đẻ của bị cáo Hà Văn Tr đã thỏa thuận về việc bồi thường, ngày 29/7/2017 ông Hà Văn T đã thay mặt bị cáo Hà Văn Tr bồi thường cho anh Ngân Văn Th 2.000.000 đồng, bồi thường cho anh Vi Đức Ch 2.000.000 đồng và bồi thường cho Bùi Thị B số tiền là 1.300.000 đồng. Sau khi bồi thường người bị hại không còn có ý kiến, yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa ông Hà Văn T không yêu cầu bị cáo bồi hoàn lại số tiền nêu trên, nên không đề nghị giải quyết.

- Đối với 01 phiếu bảo hành của trung tâm điện thoại Văn S, địa chỉ: SN 59, tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Trong phiếu có ghi tên khách hàng là L, loại máy 430 Xun vay 400, thời gian bảo hành: Từ ngày 11/5, đại diện trung tâm ký tên là Q, 01 (một) phiếu bảo hành của trung tâm điện thoại Văn S, địa chỉ: SN 59, tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình, trong phiếu có ghi tên khách hàng là Tr, loại máy 1280 Tr vay 100.000 đồng, thời gian bảo hành: Từ ngày 11/5, đại diện

trung tâm ký tên là Q và 01 (một) phiếu bảo hành của trung tâm điện thoại Văn S, địa chỉ: SN 59, tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình, trong phiếu có ghi tên khách hàng là Tr, loại máy: vay 350.000 đề sam sung J7 PL, thời gian bảo hành: Từ ngày 22/4, đại diện trung tâm ký tên là B là các bản phô tô không có công chứng, chứng thực nên không có giá trị sử dụng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 27/THA ngày 24 tháng 8 năm 2017, đề nghị tịch thu để tiêu hủy. Các bản gốc đã lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đối với tang vật của vụ án là các sim số thuê bao 0981.052.849, lắp ở máy điện thoại nhãn hiệu NOKIA X, màu xanh lá của anh Phạm Xuân K; 0166.755.9957 lắp ở máy điện thoại SAMSUNG GALAXY J5, màu vàng đồng của anh Ngân Văn Th; 01658.750.654 lắp ở máy điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY PRIME, màu vàng đồng của anh Vi Đức Ch; 01633.286.281 lắp ở máy điện thoại nhãn hiệu MICROSOFT LUMIA 640 màu đen của chị Bùi Thị B và 01699.658.131 lắp ở máy điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1280 màu trắng của ông Ngô Văn Tr do bị cáo đã vứt các sim này vào thùng rác của Trung tâm y tế huyện M, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy. Những người bị hại không yêu cầu bồi thường, không đề nghị gì về số sim nêu trên nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có điều kiện để thi hành, nên không đề nghị xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về những vấn đề khác:

- Đối với chị Nguyễn Thị Q và Nguyễn Tiến B là người cho Hà Văn Tr, Bùi Ngọc L bán và cầm cố 05 chiếc điện thoại di động không biết được những chiếc điện thoại do hành vi trộm cắp của Tr mà có và không có hứa hẹn gì trước với bị cáo nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Đối với Bùi Ngọc L là người được Hà Văn Tr nhờ cầm cố 01 chiếc điện thoại NOKIA X, màu xanh và nhờ bán 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J5, màu vàng đồng. Do L không biết 02 điện thoại trên do Tr trộm cắp tài sản mà có nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Đối với số tiền 400.000 đồng có được từ việc cầm cố chiếc điện thoại NOKIA X màu xanh lá, đã qua sử dụng của anh Phạm Xuân K và số tiền 100.000 đồng có được từ việc bán chiếc điện thoại NOKIA 1280, màu trắng, số IMEI 352434058973514, đã qua sử dụng của ông Ngô Văn Tr. Quá trình điều tra 02 chiếc điện thoại trên đã thu hồi được và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường, nên tổng số tiền 500.000 đồng mà bị cáo bán được là số tiền thu lợi bất chính đề nghị truy thu để sung quỹ nhà nước.

- Đề nghị tiếp tục tạm giam đối với bị cáo, để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Bị cáo ra đầu thú. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được cùng toàn bộ các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử xem xét thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Vào các 21/4/2017, 02/5/2017, 11/5/2017 và 16/5/2017 bị cáo Hà Văn Tr có hành vi lén lút 05 lần trộm cắp điện thoại của người khác như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp trong vụ án này là 8.350.000 đồng. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là loại tội ít nghiêm trọng. Song trong thời gian ngắn bị cáo liên tục thực hiện nhiều lần trộm cắp điện thoại làm mất an ninh trật tự ở địa phương, gây hoang mang đối với người dân nói chung và những người bệnh, người nhà bệnh nhân tại Trung tâm y tế huyện M nói riêng. Bị cáo nhận thức rõ trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng khi thấy chủ sở hữu sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút trộm tài sản của người khác nhằm mục đích cầm cố, bán lấy tiền chi tiêu cho cá nhân. Theo tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo nghiện chất ma túy. Bị cáo không chịu tu trí làm ăn, sống có ích cho gia đình, cho xã hội mà bị cáo lại có hành vi trộm cắp tài sản để có tiền chi tiêu thoải mái cho lối sống của bản thân. Do đó, cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Song, khi quyết định về hình phạt Hội đồng xét xử cũng đã cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể: Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ là đã tác động để đại diện gia đình mình bồi thường thiệt hại; phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; bị cáo tự giác ra đầu thú, đó là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng, về trách nhiệm dân sự, về hình phạt bổ sung và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý nêu trên. Xét thấy có căn cứ cần xử lý giải quyết theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hà Văn Tr phạm tội trộm cắp tài sản.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hà Văn Trọng 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/5/2017.

2/ Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu để tiêu hủy các bản phô tô không có công chứng chứng thực gồm: 01 phiếu bảo hành của trung tâm điện thoại Văn S, địa chỉ: SN 59, tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Trong phiếu có ghi tên khách hàng là L, loại máy 430 Xun vay 400, thời gian bảo hành: Từ ngày 11/5, đại diện trung tâm ký tên là Q; 01 (một) phiếu bảo hành của trung tâm điện thoại Văn S, địa chỉ: SN 59, tiểu khu 3, thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, trong phiếu có ghi tên khách hàng là Tr, loại máy 1280 Tr vay 100.000 đồng, thời gian bảo hành: Từ ngày 11/5, đại diện trung tâm ký tên là Q và 01 (một) phiếu bảo hành của trung tâm điện thoại Văn S, địa chỉ: SN 59, tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình, trong phiếu có ghi tên khách hàng là Tr, loại máy: vay 350.000 để sam sung J7 PL, thời gian bảo hành: Từ ngày 22/4, đại diện trung tâm ký tên là B.

Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 27/THA ngày 24 tháng 8 năm 2017.

3/ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự ; điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tuyên truy thu buộc bị cáo Hà Văn Tr phải nộp số tiền 500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

4/ Về án phí: Bị cáo Hà Văn Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; những người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo, những người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- STP; Trại tạm giam;
- VKSND; CA huyện MC;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã X;
- Bị cáo Tr;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng

